



Result List

结果列表

DING Liren (CHN) - White  
丁立人

IVANCHUK Vassily (UKR) - Black

1

0

Moves

1.	d4	e6	21.	Qxc5	f4	41.	Ra7+	Kf6
2.	c4	Bb4+	22.	f3	fxe3	42.	Ra6	Kf5
3.	Nd2	b6	23.	Qxe3	Bd5	43.	Rexe6	Rc4+
4.	a3	Bxd2+	24.	Rac1	Qf6	44.	Kd2	Rd4+
5.	Qxd2	Bb7	25.	g3	Raf8	45.	Kc2	Rc4+
6.	Nf3	f5	26.	Rc5	h6	46.	Kb2	Rb4+
7.	e3	Nf6	27.	Rfc1	Bxf3	47.	Ka2	Rxa4+
8.	b4	a5	28.	Bxf3	Qxf3	48.	Rxa4	Kxe6
9.	b5	d6	29.	Qxf3	Rxf3	49.	Rxg4	Rf2+
10.	Be2	Nbd7	30.	Rxc7	Rb3	50.	Kb3	Rxh2
11.	O-O	O-O	31.	Ra7	Rb2	51.	Rh4	Rg2
12.	a4	Qe8	32.	Rf1	Rc8	52.	Rxh6+	Kd5
13.	Ne1	g5	33.	Rf2	Rb1+	53.	Rg6	Kc5
14.	Nd3	Qg6	34.	Kg2	g4	54.	b6	Rg1
15.	Ba3	Rf7	35.	Rxa5	Rcc1	55.	Kc2	Rg2+
16.	c5	bxc5	36.	Re2	Rg1+	56.	Kd3	Rb2
17.	dx5	Ne4	37.	Kf2	Rgf1+	57.	Ke4	Re2+
18.	Qc2	Nexc5	38.	Ke3	Rb4	58.	Kf5	Rf2+
19.	Bxc5	Nxc5	39.	Kd3	Rf3+	59.	Ke4	Kd5+
20.	Nxc5	dx5	40.	Kc2	Kf7			